TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAM RANH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/DS - ST
Ngày: 24/8/2021
V/v Đòi lại tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH - TỈNH KHÁNH HÒA

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đại Hải

2. Bà Phan Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy Triều - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cam Ranh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2021 về "Đòi lại tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2021/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Huỳnh Biên H** - Sinh năm: 1962

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh P (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Kim S** - Sinh năm: 1968

Địa chỉ: Tổ dân phố N, phường C, thành phố C, tỉnh K (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 18 tháng 4 năm 2021 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Huỳnh Biên H trình bày:

Giữa ông và ông Nguyễn Kim S có mối quan hệ họ hàng. Cuối năm 1993 đầu năm 1994, ông S có mượn của ông 07 chỉ vàng y 24K để có vốn làm ăn và hứa sẽ trả trong vòng 15 ngày, vì tình nghĩa nên không viết giấy mượn, hai bên thỏa thuận trả lãi 30.000đ/ 01chỉ/ 01 tháng.

Sau đó ông nhiều lần đòi ông S trả số vàng nói trên nhưng ông S cứ hẹn đi, hẹn lại và hứa sẽ trả nhưng ông S không trả, ông cũng đã làm đơn khiếu nại nhờ chính quyền địa phương xã M xác nhận hoàn cảnh và sự việc ông S mượn vàng của ông. Sau đó ông S có viết thư gửi cho gia đình ông, trong đó thể hiện nội dung đã mượn của ông 07 chỉ vàng y 24K. Giá trị hiện nay là 37.100.000 đồng.

Từ khi mượn đến nay ông S đã trả cho ông được 60.000 đồng tiền lãi, chưa trả cho ông chỉ vàng nào. Việc ông S cho rằng đã trả cho ông nhiều lần tiền khi thì 200.000 đồng, 300.000 đồng, 500.000 đồng, quy ra vàng khoảng hơn 2 chỉ là không có

căn cứ. Việc ông S không trả vàng cho ông đã trực tiếp xâm phạm và làm ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng của ông. Do đó, ông yêu cầu ông Nguyễn Kim S phải trả cho ông 07 chỉ vàng y 24K, không yêu cầu lãi.

Tại biên bản hòa giải ngày 09/6/2021, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả 07 chỉ vàng 24K, 03 tháng trả 01 chỉ vàng, không yêu cầu lãi.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Kim S trình bày:

Ông và ông Huỳnh Biên H có quan hệ bà con với nhau, ông là cậu của vợ ông H. Do cần tiền để làm ăn nên ông có mượn của ông H 7 chỉ vàng 24K (vàng nhẫn). Thời gian mượn năm 1993.

Việc mượn vàng trên giữa ông và ông H bằng lời nói không lập giấy tờ, thỏa thuận trả tiền lãi 1 chỉ là 30.000 đồng. Không thỏa thuận thời gian trả gốc. Ông đã trả lãi cho ông H được hai năm, sau đó ông làm ăn gặp khó khăn nên từ đó đến nay ông không trả lãi cho ông H nữa. Do ông H vào nhà ông nhiều lần để yêu cầu ông trả vàng nên ông có trả cho ông H nhiều lần tiền khi thì 200.000 đồng, 300.000 đồng, 500.000 đồng, quy ra vàng khoảng hơn 2 chỉ. Mỗi lần ông trả thì ông không yêu cầu ông H viết giấy đã nhận tiền của ông.

Khoảng thời gian năm 1993 hoặc năm 1994, ông có viết một lá thư gửi cho mẹ vợ ông H với nội dung là ông có nợ vàng ông H số vàng 7 chỉ vàng 24K. Mục đích ông viết lá thư là để cho gia đình ông H yên tâm.

Ông đã trả cho ông H nhiều lần tiền quy ra vàng là hơn 2 chỉ nhưng ông H không thừa nhận. Nay ông chấp nhận trả cho ông H 7 chỉ vàng 24K nhưng ông không có khả năng trả ngay 1 lần, ông xin trả dần cứ 3 tháng trả 0,5 chỉ đến khi hết 7 chỉ vàng 24K, ông làm bảo vệ tổng thu nhập của ông 4.000.000/tháng, nay do dịch covid thu nhập của ông không ổn định.

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Kim S trả lại số vàng đã vay cho nguyên đơn là 7 chỉ vàng 24K. Về án phí: Bị đơn được miễn nộp án phí, hoàn lại tiền tạm ứng phí cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa giải quyết buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn 7 chỉ vàng 24K, đây là tranh chấp dân sự về "Đòi lại tài sản" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nguyên đơn ông Huỳnh Biên H có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Huỳnh Biên H.

[2] Về thời hiệu: Đây là quan hệ về đòi lại tài sản, theo quy định tại khoản 2 Điều 155, điểm d khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự 2015 nên không áp dụng thời hiệu đối với yêu cầu bảo vệ quyền sở hữu. Mặt khác đương sự cũng không có yêu cầu áp dụng thời hiệu.

[3] Về nội dung vụ án:

Nguyên đơn cho bị đơn vay 7 chỉ vàng 24K. Việc vay vàng giữa nguyên đơn và bị đơn bằng lời nói, nguyên đơn cung cấp giấy viết tay của bị đơn (Văn phong câu chữ dưới dạng 1 bức thư) không đề ngày, tháng năm thể hiện nội dung việc bị đơn nợ nguyên đơn 7 chỉ vàng và hiện nay bị đơn thừa nhận nợ nguyên đơn 7 chỉ vàng 24K. Do đó, Hội đồng xét xử xác định việc bị đơn vay nguyên đơn 07 chỉ vàng 24K là có thật, không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn cho rằng đã trả cho nguyên đơn nhiều lần tiền quy ra vàng khoảng hơn 2 chỉ nhưng bị đơn không cung cấp được chứng cứ chứng minh, mặt khác không được nguyên đơn thừa nhận nên không có căn cứ để xem xét.

Nguyên đơn đã đòi nợ nhiều lần nhưng bị đơn không trả là vi phạm nghĩa vụ trả nợ ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của nguyên đơn, căn cứ Pháp lệnh về Hợp đồng dân sự số 52 ngày 29/4/1991 của Hội đồng Nhà nước và Điều 166 Bộ luật dân sự 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về thời gian và phương thức trả nợ: Bị đơn xin trả dần 3 tháng trả 0,5 chỉ đến khi hết 7 chỉ vàng 24K nhưng nguyên đơn không đồng ý nên không có cơ sở chấp nhận.

Về tiền lãi: Đương sự không yêu cầu nên không xét.

[4] Về án phí:

Hội đồng xét xử căn cứ giá vàng tại thời điểm xét xử sơ thẩm 01 chỉ vàng 24 K bán ra có giá 5.120.000 đồng để làm căn cứ tính án phí.

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 07 chỉ vàng 24K x 5.120.000 đồng/chỉ x 5% = 1.792.000 đồng. Tuy nhiên, bị đơn ông Nguyễn Kim S thuộc hộ cận nghèo, có đơn đề nghị miễn án phí. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm đ, khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm thẩm cho bị đơn ông Nguyễn Kim S.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, Điều 144, Điều 147, Điều 228, Điều 266 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Pháp lệnh về Hợp đồng dân sự số 52 ngày 29/4/1991 của Hội đồng Nhà nước;

- Căn cứ khoản 2 Điều 155, Điều 166, điểm d khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Kim S phải trả cho ông Huỳnh Biên H 07 (Bảy) chỉ vàng 24K.

2. Về án phí:

Ông Nguyễn Kim S được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho ông Huỳnh Biên H 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0006448 ngày 10/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh.

3. Quy định: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND TP. Cam Ranh;
- THADS Tp. Cam Ranh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Vân